**MÔN HÓA 9 – TUẦN 15 (13/12 – 18/12/2021)**

**………………………………**

**Tiết 29. Bài 23: THỰC HÀNH – TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA NHÔM VÀ SẮT**

**\*HƯỚNG DẪN:**

 - Học sinh đọc hướng dẫn thí nghiệm sgk kết hợp với xem các vedeo thí nghiệm Gv trình chiếu (hoặc hs có thể tham khảo và tìm kiếm các vedeo thí nghiệm qua internet) và trả lời câu hỏi.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Thí nghiệm 1: Tác dụng của nhôm với oxi***  | Hiệntượng: ………………………………………………………………PTHH: ……………………………………………………………… |
| ***Thí nghiệm 2: Tác dụng của sắt với lưu huỳnh*** | Hiệntượng: ………………………………………………………………PTHH: ……………………………………………………………… |
| ***Thí nghiệm 3: Nhận biết bột nhôm và bột sắt*** | -Nhỏ dung dịch NaOH vào hai ống nghiệm chứa bột nhôm (1) và ống nghiệm chứa bột sắt (2).Hiệntượng: ………………………………………………………………PTHH: ……………………………………………………………… |

……………………………………………………………………………………

**CHƯƠNG 3. CHỦ ĐỀ: PHI KIM – SƠ LƯỢC VỀ BẢNG TUẦN HOÀN CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC**

**Tiết 30. Bài 25: TÍNH CHẤT CỦA PHI KIM**

**I. TÍNH CHẤT CỦA PHI KIM.**

**1. Tính chất vật lý**

- Phần lớn phi kim không dẫn điện, dẫn nhiệt, nhiệt độ nóng chảy thấp.

- Ở điều kiện thường, phi kim tồn tại ở 3 trạng thái: rắn(C,S,P); lỏng(Br2); khí(O2, Cl2, N2 ).

- Một số phi kim độc như clo, brom, iot.

**2. Tính chất hóa học của phi kim**

**a. Tác dụng với kim loại:**

2Na + Cl2 2NaCl

→Kết luận: Phi kim tác dụng với kim loại tạo muối hoặc oxit.

**b. Tác dụng với hidro:**

+ Oxi tác dung với hidro:

2H2 + O2 2H2O

+ Clo tác dụng với hidro:

H2 + Cl2 2HCl

→Kết luận:Phi kim phản ứng với H2 tạo thành hợp chất khí

**c. Tác dụng với oxi:**

 S + O2 SO2

C + O2 CO2

**d. Mức độ hoạt động của phi kim:**

-Mức độ hoạt động hóa học mạnh hay yếu của phi kim được căn cứ vào khả năng và mức độ phản ứng của phi kim đó với kim loại và với hidro.

- Phi kim hoạt động mạnh như: F2, O2, Cl2

- Phi kim hoạt động yếu hơn : C, S, P.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**BÀI TẬP TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA PHI KIM**

**Câu 1:** Viết các phương trình hóa học xảy ra (nếu có):

a. Lưu huỳnh và oxi b. Cacbon với oxi c. Đồng và oxi

d. Khí oxi và hidro e. Hidro và lưu huỳnh f. Bạc và oxi

**Câu 2:** Thực hiện chuỗi PTHH sau:

1. (2) (3) (4) (5)

S 🡪 H2S 🡪 SO2 🡪 SO3 🡪 H2SO4 🡪 SO2

**Câu 3:** Nung hỗn hợp gồm 16,8 gam bột sắt và 6,4 gam bột lưu huỳnh trong môi trường không có không khí thu được hỗn hợp chất rắn A. Hòa tan A bằng dung dịch HCl 1M, phản ứng vừa đủ thu được hỗn hợp khí B.

1. Viết các PTHH xảy ra.
2. Tính thể tích dung dịch HCl 1M đã dùng.
3. Tính thể tích khí B (đkc)

**Câu 4:** Cho 3,84 gam kim loại Cu tác dụng hết với 4,26 gam khí X2 tạo thành muối CuX2. Tìm công thức hóa học của khí X2.